**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**



**BÁO CÁO ĐỒ ÁN CUỐI KỲ**

**Đề tài :**

**QUẢN LÝ SHOP THỜI TRANG LUIS HOMME**

**Giảng viên hướng dẫn:**

**Lớp:**

**Nhóm sinh viên thực hiện:**

Phạm Hoài Nguyên – 14520605

Lê Văn Cường – 14521116

Phan Quang Duy – 14521161

TP. Hồ Chí Minh, tháng 5 năm 2017

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**



**BÁO CÁO ĐỒ ÁN CUỐI KỲ**

**QUẢN LÝ SHOP THỜI TRANG LUIS HOMME**

**Giảng viên hướng dẫn:**

**Lớp:**

**Nhóm sinh viên thực hiện:**

Phạm Hoài Nguyên – 14520605

Lê Văn Cường – 14521116

Phan Quang Duy – 14521161

TP. Hồ Chí Minh, tháng 5 năm 2017

**Lời cảm ơn**

**Nhóm sinh viên thực hiện đề tài.**

**Nhận xét của giảng viên:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..………………………………………..…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..…………………..……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..…………………..………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..…………………..…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..…………………..…………………………………………

**Mục lục**

[**Lời cảm ơn** 2](#_Toc477291763)

[**Nhận xét của giảng viên:** 3](#_Toc477291764)

[**1** **TỔNG QUANG** 5](#_Toc477291765)

[**1.1** **GIỚI THIỆU ĐỀ TÀI** 5](#_Toc477291766)

[**1.1.1** **Đặt vấn đề** 5](#_Toc477291767)

[**1.1.2** **Giải pháp** 5](#_Toc477291768)

[**1.1.3** **Mục tiêu** 5](#_Toc477291769)

[**1.1.4** **Lý do chọn đề tài** 5](#_Toc477291770)

[**1.1.5** **Phạm vi** 5](#_Toc477291771)

[**1.1.6** **Chi phí dự tính.** 5](#_Toc477291772)

[**1.1.7** **Công nghệ lựa chọn.** 5](#_Toc477291773)

[**1.2** **TỔNG QUANG NHÓM** 5](#_Toc477291774)

[**1.2.1** **Thông tin nhóm** 5](#_Toc477291775)

[**1.2.2** **Phương thức làm việc** 6](#_Toc477291776)

[**1.2.3** **Năng lực và trình độ.** 7](#_Toc477291777)

[**2** **PHÂN TÍCH THIẾT KẾ THÀNH PHẦN XỬ LÝ** 7](#_Toc477291778)

[**3** **PHÂN TÍCH THIẾT KẾ THÀNH PHẦN DỮ LIỆU** 7](#_Toc477291779)

[**4** **THIẾT KẾ THÀNH PHẦN GIAO DIỆN** 8](#_Toc477291780)

[**5** **CÀI ĐẶT VÀ KIỂM THỬ** 8](#_Toc477291781)

[**6** **KẾT LUẬN** 8](#_Toc477291782)

[**6.1** **KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC** 8](#_Toc477291783)

[**7** **HƯỚNG PHÁT TRIỂN** 9](#_Toc477291784)

1. **TỔNG QUANG**
   1. **GIỚI THIỆU ĐỀ TÀI**
      1. **Đặt vấn đề**

Nhóm chọn đề tài làm phần mềm quản lý Shop bán hàng thời trang như quần áo, giày dép, trang sức…

Khi làm kinh doanh, bán hàng nhất là trong ngành vàng bạc phải đối mặt với rất nhiều công việc cần làm. Từ việc tìm nguồn hàng chất lượng, vận chuyển, bảo quản kho, tìm kiếm khách hàng bằng nhiều hình thức marketing và quảng cáo online và offline đến các công việc bán hàng, cân đối thu – chi và tính toán chi phí để có lãi và tái đầu tư tiếp. Sau đó bạn còn cần phải quan tâm đến việc quản lý hàng hóa làm sao để không bị hỏng hóc hay thất thoát

Với những phương pháp thủ công trước đây, bạn sẽ gặp rất nhiều khó khăn sau đây:

- Danh mục các mặt hàng quá nhiều khiến bạn khó tra cứu và tốn rất nhiều thời gian xác định giá bán.

- Việc lập hóa đơn bán hàng hoặc phiếu xuất hàng thủ công sẽ khiến bạn mất nhiều thời gian, thiếu chuyên nghiệp và dễ mắc phải sai sót.

- Mất nhiều thời gian cho việc tính toán công nợ tồn kho, doanh số bán hàng.

- Hằng ngày, bạn phải đối mặt với rất nhiều câu hỏi khó mà bạn không thể trả lời được ngay như: cửa hàng của bạn còn những mặt hàng gì, số lượng bao nhiêu? Thống kê giao dịch trong ngày? Thu chi trong ngày? Và còn rất nhiều câu hỏi khác.

Giải pháp lúc bấy giờ chính là sử dụng phần mềm Excel, tuy nhiên với các số liệu rời rạc trên các file Excel khiến dữ liệu dễ bị thất lạc và không mang tính bảo mật. Ngoài ra, đối với các khách không am hiểu về các hàm tính toán trong Excel và cách vận hành thì thật khó sử dụng với giao diện tiếng anh như vậy.

Chính vì thế, giải pháp tối ưu nhất hiện nay đó chính là sử dụng phần mềm quản lý bán hàng sẽ giúp bạn giải quyết được các vấn đề trên một cách tự động, nhanh chóng, chính xác mà lại có tính bảo mật cao.

Khi áp dụng phần mềm quản lý bán hàng bạn cần quan tâm đến những vấn đề gì?

Trong công việc kinh doanh, nhất là trong ngành vàng bạc hiện nay, việc áp dụng phần mềm bán hàng vàng ngày càng phổ biến bởi nó mang lại rất nhiều lợi ích cho các doanh nghiệp kinh doanh vàng bạc khi họ muốn có một công cụ để quản lý tất cả các hoạt động kinh doanh của họ hằng ngày dù họ phải đi công tác hay không có mặt tại doanh nghiệp.

Khi áp dụng phần mềm quản lý bán hàng trong ngành vàng bạc đá quý, phần mềm đó phải có đầy đủ các chức năng quản lý cần thiết, giao diện đơn giản và có thể dễ dàng sử dụng, có khả năng nâng cấp trong tương lại. Ngay tại công ty cung cấp phần mềm, có dịch vụ hỗ trợ sau bán hàng chất lượng, có thể hỗ trợ online nhanh chóng.

QUẢN LÝ GIAO DỊCH, MUA BÁN CỦA KHÁCH HÀNG, QUẢN LÝ HÀNG TỒN KHO

Bạn có một chiến lược kinh doanh tốt, nhân sự tốt, nhưng nếu bạn không có được một quy trình quản lý tốt thì công việc của bạn vẫn có nguy cơ gặp nhiều trở ngại.

Ở những mô hình kinh doanh vàng nhỏ: bạn có thể quản lý công việc hằng ngày bằng việc lập sổ sách, định ra quy trình giao dịch, thu ngân và kiểm tra hàng tồn định kỳ với quy mô nhỏ.

Đối với những mô hình kinh doanh vàng chuyên nghiệp hơn, lớn hơn sẽ gặp rất nhiều khó khăn hơn: số lượng hàng trong kho lớn khiến bạn mất nhiều thời gian kiểm soát khiến việc thất thoát hàng có thể xảy ra, quan trọng nhất khi lượng khách đến cửa hàng ngày càng đông, bạn cần phải thực hiện giao dịch với tốc độ và độ chính xác cực kì cao để đáp ứng nhu cầu khách hàng. Chính vì thế, những phần mềm quản lý bán hàng vàng là sự lựa chọn tốt nhất giành cho bạn

Phần mềm Quản lý Shop bán hàng sẽ gồm có các chức năng sau : Nhập hàng từ nhà sản xuất, trả hàng cho nhà sản xuất, quản lý nhà sản xuất, bán hàng cho khách hàng, khách hàng đổi/ trả hàng, báo cáo doanh thu, quản lí khách hàng, quản lí nhân viên bán hàng, quản lý hàng tồn kho.

* + 1. **Giải pháp**

**Quy trình thực hiện:**

1. Khảo sát và xác định phạm vi nghiên cứu đề tài.
2. Tìm hiểu và mô hình hóa các yêu cầu chức năng.
3. Thiết kế hệ thống.
4. Thiết kế dữ liệu.
5. Thiết kế giao diện.
6. Cài đặt và kiểm thử.
   * 1. **Mục tiêu**

Phần mềm giúp người dùng quản lý Shop dễ dàng, thuận tiện hơn trong việc mua bán, tính toán thu chi và quản lý nhân viên.

Với phần mềm quản lý bán hàng vàng bạn sẽ giải quyết được nhiều vấn đề trong việc:

+ Quản lý thu ngân.

+ Quản lý thông tin hàng hóa.

+ Quản lý quầy kho.

+ Quản trị nhân viên.

+ Quản lý giao dịch với khách hàng và nhà cung cấp.

+ Quản lý báo cáo, thông kê hằng tháng

* + 1. **Lý do chọn đề tài**

Có một thành viên của nhóm sau này dự định sẽ mở Shop thời trang nên nhóm quyết định viết phần mềm cho môn học để sau này thành viên trong nhóm sử dụng cho Shop của mình

* + 1. **Phạm vi**

Phần mềm có thể được sử dụng ở những Shop thời trang quy mô nhỏ hoặc trung bình.

* + 1. **Chi phí dự tính.**

Chi phí dự án khoảng 5.000.000đ đến 10.000.000đ

* + 1. **Công nghệ lựa chọn.**

Công nghệ java cụ thể là API java Swing và hệ quản trị cơ sở dữ liệu MySQL.

* Java

Các đặc điểm của Java

- Hướng đối tượng.

- Trong sáng, đơn giản, kiến trúc thiết kế tốt

- Khắc phục nhiều nhược điểm của các ngôn ngữ trước đó.

- Bảo mật, phân tán

- Đa luồng, động

- Do là công nghệ mở nên cộng đồng hỗ trợ mạnh

- Độc lập hệ điều hành và phần cứng, code 1 lần, chạy được trên nhiều platform khác nhau. Như 1 chương trình khi lập trình bằng Java bạn chỉ cần code1 lần có thể chạy trên cả linux, Window,... Chỉ cần hệ thống đó có máy ảo Java là đều chạy được. Như vậy có thể phục vụ được các hệ thống phân tán, có nhiều máy với phần cứng khác nhau, hệ điều hành khác nhau sẽ tiết kiệm công sức cho lập trình viên.

* MySQL

Về CSDL thì do RoR có 3 lựa chọn là Sqlite, mySQL, postgresql, nhóm đã chọn sử dụng mySQL vì độ phổ biến của nó .Vì MySQL ổn định và dễ sử dụng , hoạt động trên nhiều hệ điều hành cung cấp một hệ thống lớn các hàm tiện ích rất mạnh và Mysql cũng có cùng một cách truy xuất và mã lệnh tương tự với ngôn ngữ SQL chính vì thế nên MySQL được sử dụng và hỗ trợ của những lập trình viên yêu thích mã nguồn mở.

Một số đặc điểm của MySQL

– MySQL là một phần mềm quản trị cơ sở dữ liệu dạng server-based (gần tương đương với SQL Server của Microsoft).

– MySQL quản lý dữ liệu thông qua các cơ sở dữ liệu, mỗi cơ sở dữ liệu có thể có nhiều bảng quan hệ chứa dữ liệu.

– MySQL có cơ chế phân quyền người sử dụng riêng, mỗi người dùng có thể được quản lý một hoặc nhiều cơ sở dữ liệu khác nhau, mỗi người dùng có một tên truy cập (username) và mật khẩu(password) tương ứng để truy xuất đến cơ sở dữ liệu.

Khi ta truy vấn tới CSDL MySQL, ta phải cung cấp tên truy cập và mật khẩu của tài khỏan có quyền sử dụng cơ sở dữ liệu đó. Nếu không, chúng ta sẽ không làm được gì cả.

* 1. **TỔNG QUANG NHÓM**
     1. **Thông tin nhóm**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **MSSV** | **Họ tên** | **Email** | **Vai trò** |
| **14520605** | Phạm Hoài Nguyên | 14520605@gm.uit.edu.vn | Trưởng nhóm |
| **14521161** | Phan Quang Duy | 14521161@gm.uit.edu.vn | Thành viên |
| **14521116** | Lê Văn Cường | 14521116@gm.uit.edu.vn | Thành viên |

* + 1. **Phương thức làm việc**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Phần | Công việc | Phạm Hoài Nguyên | Lê Văn Cường | Phan Quang Duy |
| 1 | **Khảo sát & đánh giá hiện trạng** | Tìm hiểu sơ đồ phòng ban và quy trình nghiệp vụ | 🗹 | 🗹 |  |
| Kế hoạch phỏng vấn |  |  | 🗹 |
| Biểu mẫu và quy định thực tế |  | 🗹 | 🗹 |
| Kiểm thử hệ thống hiện tại | 🗹 |  | 🗹 |
| Chọn lựa phương án thiết kế | 🗹 | 🗹 |  |
| 2 | **Phát biểu bài toán** | Lý do chọn đề tài | 🗹 |  |  |
| Phạm vi, mục tiêu và đối tượng nghiên cứu |  | 🗹 |  |
| Lập quy trình thực hiện |  |  | 🗹 |
| 3 | **Xây dựng yêu cầu chức năng & phi chức năng** | Yêu cầu lưu trữ |  | 🗹 | 🗹 |
| Yêu cầu thực hiện các quy trình | 🗹 |  | 🗹 |
| Yêu cầu tra cứu | 🗹 | 🗹 |  |
| Yêu cầu thống kê và báo cáo | 🗹 | 🗹 |  |
| Yêu cầu phi chức năng |  |  | 🗹 |
| 4 | **Phân tích thiết kế** | Thành phần xử lý  Xây dựng mô hình quan niệm xử lý DFD | 🗹 |  | 🗹 |
| Thiết kế hệ thống xử lý | 🗹 | 🗹 |  |
| Thành phần dữ liệu  Xây dựng mô hình thực thể kết hợp ER |  | 🗹 | 🗹 |
| Xây dựng mô hình tổ chức dữ liệu Logic |  | 🗹 | 🗹 |
| Mô tả các kiểu dữ liệu | 🗹 |  |  |
| 5 | **Thiết kế chương trình** | Thành phần hệ thống  Tổng quan về mô hình 3-Layers |  |  | 🗹 |
| Lâp kiến trúc | 🗹 |  | 🗹 |
| Thiết kế các tầng | 🗹 | 🗹 |  |
| Thành phần dữ liệu  Thiết kế các bảng dữ liệu | 🗹 |  | 🗹 |
| Thành phần giao diện  Sơ đồ màn hình |  |  | 🗹 |
| Thiết kế các màn hình | 🗹 | 🗹 |  |
| Mô tả mỗi màn hình |  | 🗹 | 🗹 |
| 6 | **Cài đặt và kiểm thử** | Yêu cầu hệ thống & môi trường |  | 🗹 |  |
| Kiểm thử các form, thao tác & xử lý | 🗹 |  | 🗹 |
| Kết quả đạt được | 🗹 | 🗹 |  |
| Hướng phát triển |  |  | 🗹 |
| Đóng gói | 🗹 |  |  |
| 7 | **Viết báo cáo** | Thực hiện báo cáo đồ án |  | 🗹 | 🗹 |

* + 1. **Năng lực và trình độ.**

Các thành viên của nhóm đều làm sinh viên trường đại học Công nghệ Thông tin UIT.

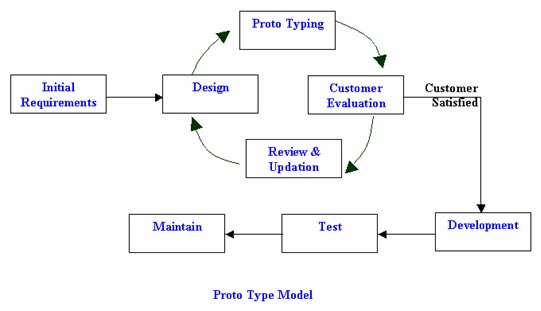
Thành thạo một số các ngôn ngữ lập trình (C++, Java, C# ...)

Nhóm đã từng làm một số đồ án môn học như là: Quản lý khách sạn, quản lý thư viện.

1. **QUY TRÌNH PHÁT TRIỂN PHẦN MỀM**

Quy trình được bắt đầu bằng việc thu thập yêu cầu với sự có mặt của đại diện của cả phía phát triển lẫn khách hàng nhằm định ra mục tiêu tổng thể của hệ thống phần mềm sau này, đồng thời ghi nhận tất cả những yêu cầu có thể biết được và sơ luợc những nhóm yêu cầu nào cần phải được làm rõ.   
  
Sau đó, thực hiện thiết kế nhanh tập trung chuyển tải những khía cạnh thông qua prototype để khách hàng có thể hình dung, đánh giá giúp hoàn chỉnh yêu cầu cho toàn hệ thống phần mềm. Việc này không những giúp tinh chỉnh yêu cầu, mà đồng thời giúp cho đội ngũ phát triển thông hiểu hơn những gì cần được phát triển. Tiếp theo sau giai đoạn làm prototype này có thể là một chu trình theo mô hình waterfall hay cũng có thể là mô hình khác.

Dựa theo yêu cầu của khách hàng và tiến độ thời gian thực hiện dự án, nhóm nhận thấy mô hình phát triển phần mềm rất phù hợp với hiện tại nhất là khoảng thời gian gấp rút khoảng một tháng để đảm bảo website đảm bảo đầy đủ chức năng theo yêu cầu của khách hàng.



*Mô hình phát triển phần mềm Prototyping*

1. **PHÂN TÍCH THIẾT KẾ THÀNH PHẦN XỬ LÝ**
2. **PHÂN TÍCH THIẾT KẾ THÀNH PHẦN DỮ LIỆU**
3. **THIẾT KẾ THÀNH PHẦN GIAO DIỆN**
4. **CÀI ĐẶT VÀ KIỂM THỬ**
5. **QUY TRÌNH BẢO TRÌ PHẦN MỀM**

**A. Tổng quan**  
Quy trình này xác định cách thức chúng tôi sẽ thực hiện việc bảo hành và sản phẩm phần mềm nói chung, mỗi phần mềm có thể có quy trình chi tiết cho riêng nó.  
Bảo hành là việc thực hiện đảm bảo hoạt động của hệ thống bao gồm các công việc sau:  
- Khắc phục các sự cố kỹ thuật do bản thân phần mềm.  
- Nâng cấp phần mềm.  
Bảo trì là việc tiếp tục thực hiện các công việc trên sau khi hết thời gian bảo hành. Khi đó chúng tôi sẽ thu phí bảo trì như bảng giá bảo trì kèm theo.  
  
**B. Phạm vi bảo hành, bảo trì**  
- Bao gồm việc sửa lỗi phần mềm do chúng tôi xây dựng và không bao gồm việc xử lý các tình huống xảy ra do nguyên nhân là lỗi chương trình khác, phần mềm hệ thống khác, phần mềm hệ điều hành, phần mềm mạng, hay những lỗi do môi trường, vận hành, dữ liệu và lỗi phần cứng.  
- Trong trường hợp yêu cầu bảo hành/bảo trì bao gồm các yêu cầu phát sinh ngoài dịch vụ bảo trì (lỗi phát sinh không bắt nguồn từ bản thân phần mềm), chủ đầu tư phải có trách nhiệm thanh toán chi phí bổ sung. Chi phí này sẽ được công ty VINADES thông báo cho chủ đầu tư trước khi tiến hành công việc.  
  
**C. Quy trình**  
**1. Bảo hành chủ động:**  
1.1. Rà soát, thu thập thông tin bảo hành: Người có trách nhiệm sẽ theo dõi và rà soát định kỳ hàng tháng các lỗi (nếu có trên hệ thống), nếu phát hiện lỗi hệ thống hoặc khi chúng tôi phát hành phiên bản phần mềm mới, sẽ gửi thông báo bảo hành đển chủ đầu tư.  
1.2. Hai bên phối hợp thời gian và lên phương án xử lý việc bảo hành.  
1.3. bàn giao lại hệ thống cho chu đầu tư sau khi thực hiện xong công việc bảo hành.  
  
**2. Bảo hành bị động:**  
2.1. Chủ đầu tư gửi yêu cầu bảo hành đến công ty khi phát hiện sự cố hoặc lỗi hệ thống.  
2.2. Thu thập thông tin và lên phương án xử lý trả lời chủ đầu tư trong vòng 24h nếu là yêu cầu khắc phục sự cố.  
2.3. Tiến hành xử lý hệ thống sau khi được chủ đầu tư chấp nhận phương án.  
2.4. Bàn giao lại hệ thống cho chủ đầu tư sau khi thực hiện xong công việc bảo hành.

1. **KẾT LUẬN**
   1. **KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

Về cơ bản chương trình đã đáp ứng những yêu cầu cần thiết từ TTQLKTX như: tiếp nhận lưu trữ hồ sơ sinh viên, nhân viên, quản lý sinh viên nội trú, việc thu chi của KTX… ngoài ra chương trình còn đáp ứng nhu cầu thống kê báo biểu cho người dùng.

Ưu điểm: giao diện thân thiện dể sử dụng, các chức năng gần như đáp ứng nhu cầu của người dùng.

Khuyết điểm: do hạn chế về kỹ năng và trình độ chương trình còn mắc một số lỗi, vẫn chưa hoàn thiện được hết tất cả chức năng, chưa phân quyền cho các đối tượng sử dụng.